TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM ĐẢO** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HNGĐ-ST
Ngày 10 tháng 6 năm 2022
"*V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Quốc Việt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Oai Bốn và ông Lâm Văn Bảy

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Minh Hoàng - Thư ký tòa án Toà án nhân dân huyện Tam Đảo

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa*:** Bà Hoàng Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 03/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2022 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị Q, sinh năm 1996, địa chỉ: TDP 7, thôn H, phường PC, quận N T L, thành phố Hà Nội (có mặt)

2. Bị đơn: Anh Ôn Văn B, sinh năm 1994, địa chỉ: Thôn L, xã HS, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 07 tháng 12 năm 2021 và những lời khai tiếp theo nguyên đơn là chị Trần Thị Q trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Ôn Văn B kết hôn với nhau ngày 27/02/2017, trước khi cưới đã qua thời gian tìm hiểu tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi kết hôn chị về làm dâu và ở chung cùng gia đình anh B một thời gian, sau đó vợ chồng ra ngoài thuê nhà ở riêng. Ban đầu vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc. Đến năm 2019 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh B không quan tâm đến gia đình, từ ngày 25/3/2021 anh chị sống ly thân cho đến nay. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh B, chị xin được ly hôn anh B.

Về con chung: Chị và anh B không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản, công nợ, công sức: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Ôn Văn B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; nguyên đơn thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình: Cho chị Trần Thị Q ly hôn anh Ôn Văn B.

Về án phí: Chị Trần Thị Q phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Chị Trần Thị Q có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Ôn Văn B, anh Bốn có nơi cư trú tại thôn Làng Hà, xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Do đó, xác định đây là "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình" theo quy định tại Khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ đối với anh Ôn Văn B, mặc dù anh Bốn có biết việc chị Q xin ly hôn anh tại Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo nhưng anh Bốn không hợp tác, không đến Tòa án để làm việc. Anh B cũng đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai đến phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh B.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Trần Thị Q và anh Ôn Văn B kết hôn với nhau ngày 27/02/2017, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo trên cơ sở được tự do tìm hiểu và hoàn toàn tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, do vợ chồng không hợp nhau, anh B không quan tâm, không có trách nhiệm với gia đình dẫn đến vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, đầu tháng 3 năm 2021 anh chị đã sống ly thân. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập nhiều lần, mặc dù anh B biết việc chị Q xin ly hôn anh tại Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo nhưng cố tình không hợp tác, không đến Tòa làm việc là gây khó khăn cho chị Q và Tòa án, thể hiện anh B

không có nguyện vọng đoàn tụ vợ chồng. Xét thấy hôn nhân giữa chị Q và anh B đã lâm vào tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung đã không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị Q xin ly hôn anh B là có căn cứ phù hợp với Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[3] *Về con chung*: Chị Q và anh B không có con chung, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] *Về tài sản, công nợ*: Do anh B không đến Tòa án làm việc, chị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về công sức*: Chị Q không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] *Về án phí*: Chị Q phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Cho chị Trần Thị Q được ly hôn anh Ôn Văn B

[2] *Về án phí*: Chị Trần Thị Q phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0000119 ngày 04/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Đảo. Chị Trần Thị Q đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Các đương sự;
- UBND xã Hồ Sơn;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Việt